**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ MỘT**

Tên HS :……………………..…..….….Lớp……..

**Môn : Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp 12**

**Thời gian: 45 phút.**

**Câu 1:** Biểu hiện của sự trưởng thành trong suy nghĩ là:

**A.** Tuân thủ mọi quy định, nội quy. **B.** Giữ lời hứa, lời cam kết.

**C.** Thể hiện lập trường, quan điểm riêng. **D.** Ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp.

**Câu 2:** Nhận định nào sau đây là **đúng?**

**A.** Sự lớn lên về thể chất thể hiện sự biến đổi về mặt hình thái, tính cách. Những yếu tố đó xuất hiện dần theo thời gian.

**B.** Sự lớn lên về thể chất thể hiện sự biến đổi về mặt hình thái. Yếu tố đó xuất hiện dần theo thời gian.

**C.** Sự lớn lên về thể chất thể hiện sự biến đổi về mặt đặc điểm, hình thái, tính cách. Những yếu tố đó xuất hiện dần theo thời gian.

**D.** Sự lớn lên về thể chất thể hiện sự biến đổi về mặt đặc điểm, hình thái. Những yếu tố đó xuất hiện dần theo thời gian.

**Câu 3:** Ý kiến nào **không** phải là biểu hiện trưởng thành của cá nhân?

**A.** Bị động trước những thay đổi của cuộc sống. **B.** Tư duy độc lập.

**C.** Giữ lời hứa, cam kết. **D.** Tuân thủ nội quy, quy định.

**Câu 4:** Nhận định nào là yếu tố thuận lợi trong quá trình trưởng thành?

**A.** Em cảm thấy khó thích nghi với những sự thay đổi của bản thân với tập thể.

**B.** Em thường bị bạn bè trêu chọc về vẻ bề ngoài.

**C.** Người thân tôn trọng ý kiến của em.

**D.** Thầy cô không lắng nghe những suy nghĩ, ý kiến của em.

**Câu 5:** Yếu tố nào là yếu tố khó khăn trong quá trình trưởng thành?

**A.** Nhận được sự động viên, khích lệ của thầy cô trên lớp.

**B.** Bạn bè cùng nhau thực hiện những mục tiêu, kế hoạch đã đặt ra.

**C.** Nhận được sự giúp đỡ của người thân xung quanh trong việc xây dựng tư duy độc lập.

**D.** Sự xem lẫn giữa những cảm xúc tiêu cực và tích cực gây khó khăn trong việc kiểm soát cảm xúc.

**Câu 6:** Cách để vượt qua khó khăn trong quá trình trưởng thành là:

**A.** Cố gắng thể hiện sự khác biệt của mình, tạo điểm nhấn, sự nổi bật giữa đám đông.

**B.** Chấp nhận những sự thay đổi của bản thân, thể hiện năng lực để mọi người công nhận.

**C.** Kịch liệt phản đối những lời nhận xét, đánh giá không hay đối với sự khác biệt của bản thân.

**D.** Bắt buộc mọi người phải chấp nhận sự thay đổi và khác biệt của mình.

**Câu 7:** Ý kiến nào sau đây **không** thể hiện sự trưởng thành của bản thân ?

**A.** Tư duy độc lập. **B.** Biết kiểm soát cảm xúc.

**C.** Thể hiện cái tôi khác biệt với mọi người. **D.** Có tinh thần trách nhiệm cao.

**Câu 8:** Nội dung nào dưới đây là biểu hiện của người có tư duy độc lập?

**A.** Đưa ra quyết định theo ý kiến riêng của cá nhân.

**B.** Chỉ tiếp nhận những thông tin mình thu thập được.

**C.** Lắng nghe ý kiến của mọi người, sau đó đưa ra quyết định theo số đông nếu cần thiết.

**D.** Luôn lo lắng không biết quyết định của mình có đúng hay sao.

**Câu 9:** Biểu hiện của tư duy độc lập là :

**A.** Cần tham khảo ý kiến và phân tích đầy đủ những ý kiến đó trước khi chấp nhận hay từ chối ý kiến.

**B.** Cá nhân cần phải biết tổng hợp ý kiến và đưa ra quan điểm của mình.

**C.** Cần lắng nghe số đông và chấp nhận phục tùng số đông.

**D.** Cá nhân cần lắng nghe ý kiến và đưa ra quyết định của bản thân theo một trong những ý kiến tiếp

**Câu 10:** Biểu hiện của tư duy độc lập trong giải quyết vấn đề là:

**A.** Có quan điểm nhìn nhận riêng về các yếu tố xung quanh.

**B.** Nhận diện được vấn đề theo cách riêng của mình.

**C.** Việc đánh giá không bị tác động bởi ngoại cảnh.

**D.** Lắng nghe ý kiến của mọi người và sàng lọc theo quan điểm của mình.

**Câu 11:** Hành vi nào sau đây **không** thể hiện tư duy độc lập trong tiếp nhận và sàng lọc thông tin?

**A.** Tổng hợp và đánh giá ý kiến của mọi người.

**B.** Tiếp thu và xử lí thông tin theo quan điểm của mình.

**C.** Chủ động chọn lọc và lĩnh hội kiến thức cho mình.

**D.** Đánh giá một cách độc lập, hiệu quả cách giải quyết vấn đề.

**Câu 12:** Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân?

**A.** Nâng cao sự uy tín và khác biệt của bản thân. **B.** Đưa ra quyết định cá nhân của mình.

**C.** Tự chịu trách nhiệm về những quyết định của mình. **D.** Tự chủ trong hành động.

**Câu 13:** Nội dung nào là cách rèn luyện tư duy độc lập khi em nghe thông tin không đúng sự thật về bản thân?

**A.** Tìm ra nguồn gốc của thông tin để giải quyết vấn đề.

**B.** Không vội vàng đưa ra ý kiến nếu chưa có đủ lí lẽ để thuyết phục.

**C.** Đưa ra những thông tin tích cực của bản thân.

**D.** Chấp nhận những thông tin không đúng về bản thân.

**Câu 14:** Biểu hiện nào là **không** đúng với khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường học tập hoặc làm việc?

**A.** Có cảm xúc tích cực khi đón nhận môi trường học tập, làm việc mới.

**B.** Dễ dàng bắt đầu công việc và tập trung cho công việc.

**C.** Đạt được mục tiêu công việc đặt ra.

**D.** Thu mình để tránh va chạm trong môi trường học tập, làm việc.

**Câu 15:** Em sẽ làm gì khi nhận ra sự thay đổi của cơ thể?

**A.** Không quan tâm tới những thay đổi này. **B.** Che dấu những sự thay đổi của bản thân.

**C.** Suy nghĩ tích cực với trạng thái mới của bản thân. **D.** Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**Câu 16:** Nhận định nào sau đây là **đúng** về sự trưởng thành của bản thân ?

**A.** Trưởng thành không chỉ là sự lớn lên về thể xác mà còn là sự chín chắn trong nhận thức và hành động.

**B.** Trưởng thành không chỉ là sự lớn lên về thể xác mà còn là sự chín chắn trong nhận thức, suy nghĩ.

**C.** Trưởng thành không chỉ là sự lớn lên về thể xác mà còn là sự chín chắn trong nhận thức, suy nghĩ và hành động.

**D.** Trưởng thành không chỉ là sự lớn lên về thể xác mà còn là sự chín chắn trong suy nghĩ và hành động.

**Câu 17:** Biểu hiệ nào là việc làm thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của điều kiện sống?

**A.** Vẫn giữ được hiệu quả công việc, quan hệ, suy nghĩ tích cực.

**B.** Làm nhiều việc có ý nghĩa.

**C.** Dễ dàng bắt đầu công việc mới.

**D.** Chấp nhận bản thân.

**Câu 18:** Biểu hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường học tập hoặc làm việc là:

**A.** Suy nghĩ tích cực với thực trạng mới của bản thân.

**B.** Dễ dàng bắt đầu công việc và tập trung cho công việc.

**C.** Chấp nhận hoàn cảnh và không than phiền.

**D.** Làm nhiều việc có ý nghĩa.

**Câu 19:** Đâu **không** phải là biểu hiện của sự hợp lí trong cách ứng xử trong giao tiếp?

**A.** Hành động và lời nói mang lại sự dễ chịu cho mọi người tại thời điểm giao tiếp.

**B.** Cảm xúc được điều chỉnh phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.

**C.** Cảm xúc được điều chỉnh phù hợp với đối tượng.

**D.** Trực tiếp bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân khi giao tiếp.

**Câu 20:** Việc làm nào sau đây **không** phải cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra?

**A.** Hình dung ra khối lượng công việc và thời gian có thể hoàn thành công việc.

**B.** Sắp xếp công việc theo trật tự ưu tiên thực hiện.

**C.** Thay đổi kế hoạch khi xuất hiện những yếu tố bất thường.

**D.** Đặt ra một khoảng thời gian phù hợp cho từng công việc và tập trung cao độ để thực hiện các việc trong khoảng thời gian đó.

**Câu 21:** Em tán thành với ý kiến nào sau đây?

**A.** Cảm xúc là trạng thái tâm lý phản ánh nội tâm của con người, bao gồm tư duy và phản ứng cơ thể.

**B.** Cảm xúc là trạng thái tâm lý phản ánh nội tâm của con người, bao gồm cảm nhận và phản ứng cơ thể.

**C.** Cảm xúc là trạng thái tâm lý phản ánh nội tâm của con người, bao gồm cảm nhận, tư duy.

**D.** Cảm xúc là trạng thái tâm lý phản ánh nội tâm của con người, bao gồm cảm nhận, tư duy và phản ứng cơ thể.

**Câu 22:** Đâu **không** phải cách thể hiện trách nhiệm khi tuân thủ nội dung, quy định?

**A.** Tìm hiểu các quy định về hành vi, lời nói, việc làm...đối với công dân khi tham gia hoạt động.

**B.** Chỉ ra hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật.

**C.** Hiểu rõ việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật là trách nhiệm của mỗi công dân.

**D.** Dám chịu trách nhiệm nếu làm sai, không đổ lỗi cho người khác.

**Câu 23:** Cách thể hiện sự trung thực khi thực hiện nội quy, quy định là:

**A.** Chỉ ra hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật.

**B.** Hiểu rõ việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật là trách nhiệm của mỗi công dân.

**C.** Dám chịu trách nhiệm nếu làm sai, không đổ lỗi.

**D.** Tìm hiểu các quy định về hành vi, lời nói, việc làm,…đối với mỗi công dân khi tham gia hoạt động.

**Câu 24:** Đâu **không** phải là câu tục ngữ nói về sự trung thực?

**A.** Giận mất khôn, no mất ngon. **B.** Con học, thóc vay.

**C.** Chân chỉ hạt bột. **D.** Lá rụng về cội.

**Câu 25:** Theo em, đâu là những thay đổi mỗi người phải gặp trong cuộc sống?

**A.** Đổi chỗ với bạn cùng bàn. **B.** Chuyển đến chỗ ở mới..

**C.** Nhận được lời khen từ thầy cô. **D.** Làm việc nhà giúp bố mẹ.

**Câu 26:** Nhận xét nào sau đây là **không** phải cách để điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi

**A.** Xác định những điểm bản thân cần điều chỉnh để thích ứng được với sự thay đổi bằng cách so sánh, đối chiếu đặc điểm của bản thân với những yêu cầu trên.

**B.** Lập kế hoạch để điều chỉnh những điểm đó.

**C.** Thay đổi theo góp ý và nhận định của một người đáng tin cậy.

**D.** Kiên trì rèn luyện theo kế hoạch thay đổi đã lập.

**Câu 27:** Em đang tức giận với bạn, đúng lúc đó giáo viên bước vào lớp và hỏi em có chuyện gì. Em sẽ làm gì trong tình huống này?

**A.** Bày tỏ những điều bản thân không hài lòng về bạn với giáo viên.

**B.** Điều chỉnh cảm xúc tức giận, bình tĩnh trả lời câu hỏi của giáo viên.

**C.** Không đề cập đến vấn đề của bản thân và chào giáo viên.

**D.** Giữ im lặng và tự giải quyết vấn đề với bạn sau giờ học.

**Câu 28:** Đâu **không** phải là cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra?

**A.** Hình dung khối lượng công việc và thời gian có thể hoàn thành công việc.

**B.** Sắp xếp công việc theo trật tự ưu tiên thực hiện.

**C.** Đặt ra một khoảng thời gian phù hợp cho từng việc và tập trung cao độ để thực hiện các việc trong khoảng thời gian đó.

**D.** Không quan tâm đến những yếu tố bất thường có thể xảy ra ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch.

**Câu 29:** Dạo này, Mi hay chỉ trích, phê phán các bạn. Trước đây Mi ít đưa ra những nhận xét về ai đó. Các bạn trong lớp cũng cảm thấy khó chịu vì sự thay đổi của Mi. Nếu là Mi, em sẽ làm gì?

**A.** Nổi giận vì các bạn không tiếp thu và công nhận những suy nghĩ và những lời nói thật lòng của mình.

**B.** Không để tâm tới những cảm xúc và góp ý của các bạn vì đó là sự tự chủ trong suy nghĩ của bản thân.

**C.** Giữ nguyên những nhận xét của bản thân và yêu cầu các bạn cần nhìn nhận lại bản thân.

**D.** Nhìn nhận lại bản thân để đánh giá biểu hiện thiếu tích cực và điều chỉnh dần, giảm bớt sự chỉ trích.

**Câu 30:** Năm nay sẽ là năm có nhiều biến động đối với Hà và các bạn của Hà. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, bạn thì đi học, bạn thì đi làm. Hà sẽ thi vào một trường đại học ở thành phố nhưng hiện tại, Hà chưa hình dung hết được những gì sẽ diễn ra trong tương lai, Hà biết rõ rằng đây là dấu mốc lớn gần với sự thay đổi trong cuộc đời mình. Nếu là Hà, em sẽ làm gì để thích ứng với sự thay đổi đó?

**A.** Tìm hiểu kĩ về trường đại học, phương pháp học..., nơi ở nếu phải xa nhà.

**B.** Tìm kiếm một công việc để đợi ngày nhập học.

**C.** Nghỉ ngơi để chờ ngày nhập học.

**D.** Tìm hiểu về điều kiện đi lại và nơi ở trong kí túc xá của trường.

**Câu 31:** Khánh là người đam mê tốc độ. Phương là bạn thân của Khánh, Phương biết thứ Bảy này Khánh sẽ tham gia nhóm đua xe. Nếu em là Phương, em sẽ làm gì để có thể ngăn chặn hành vi đua xe của Khánh?

**A.** Góp ý với bạn nên suy nghĩ về việc dừng hoặc hoãn tham gia đua xe vì hành vi đó gây nguy hiểm cho bản thân và người tham gia khác.

**B.** Khuyên ngăn bạn dù cho có sở thích nhưng không nhất thiết tham gia đua xe để thỏa mãn đam mê, giải thích cho bạn hậu quả và đó là hành vi vi phạm pháp luật.

**C.** Tôn trọng sở thích, đam mê của bạn nhưng vẫn nhắc nhở bạn giữ an toàn khi tham gia đua xe.

**D.** Thông báo cho người thân, thầy cô để có biện pháp ngăn bạn tham gia đua xe.

**Câu 32:** Dân tộc nào ở Việt Nam có nghi lễ cúng trưởng thành để khẳng định từ thời điểm này người con trai được cộng đồng thừa nhận đã là người trưởng thành, có thể gánh vác các công việc nặng nhọc của gia đình, của buôn làng?

**A.** Dân tộc Vân Kiều. **B.** Dân tộc Khơ Mú.

**C.** Dân tộc X-tiêng. **D.** Dân tộc Ê-đê.

**Câu 33:** Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của An trong trường hợp dưới đây.

|  |
| --- |
| **Trường hợp:** An chuyển đến một trường học mới, đường đi đến trường cũng xa hơn. Bố mẹ đi làm cả ngày, không về nhà buổi trưa như trước kia. Lớp của An có nhiều bạn học giỏi, đặc biệt là môn Tiếng Anh.  An tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. An sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà. An chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói Tiếng Anh. An tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường, ở khu dân cư để làm quen với các bạn trong lớp và nơi cư trú.  |

**A.** An sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà; chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài; tích cực tham gia hoạt động thể thao ở trường.

**B.** An tìm hiểu đường giao thông; sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà; chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài; tự đọc và nghe thêm các video; tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

**C.** An tích cực tham gia hoạt động lao động công ích ở trường và khu dân cư; tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói Tiếng Anh.

**D.** An chủ động làm quen với nhiều bạn học giỏi Tiếng Anh, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

**Câu 34:** Đâu là biểu hiện của sự đam mê ?

**A.** Cảm thấy chán nản về công việc.

**B.** Cảm thấy vui vẻ, hào hứng và thường xuyên nói về công việc mình yêu thích.

**C.** Ít tham gia những hoạt động liên quan đến đam mê.

**D.** Nhụt chí trong việc thực hiện kế hoạch đặt ra.

**Câu 35:** Đâu **không** phải là biểu hiện của sự đam mê?

**A.** Cảm thấy vui vẻ, hào hứng và thường xuyên nói về công việc mình yêu thích.

**B.** Kiên trì, bản lĩnh, trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch đặt ra.

**C.** Tích cực tham gia những hoạt động liên quan đến đam mê của bản thân.

**D.** Cảm thấy khó khăn để thực hiện việc bản thân muốn làm.

**Câu 36:** Biểu hiện của ý chí là

**A.** Tính độc lập. **B.** Tính hòa đồng. **C.** Tính bảo thủ. **D.** Tính dựa dẫm.

**Câu 37:** Đâu là biểu hiện của bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích?

**A.** Dựa dẫm vào bố mẹ. **B.** Nghe theo ý kiến của bạn bè.

**C.** Nhụt chí khi có ý kiến trái chiệu. **D.** Chịu trách nhiệm với lựa chọn của bản thân.

**Câu 38:** Đâu là biểu hiện sự tự tin về bản thân?

**A.** Luôn tin tưởng vào bản thân. **B.** Nghi ngờ về năng lực của bản thân.

**C.** Bị động trong học tập. **D.** Ít tham gia các hoạt động trải nghiệm.

**Câu 39:** Biểu hiện của phẩm chất ý chí là:

**A.** Có niềm vui, sự phấn khích, hào hứng và thường xuyên nói về điều yêu thích.

**B.** Dành nhiều thời gian và công sức cho việc mình yêu thích.

**C.** Độc lập ra quyết định và hành động theo quyết định.

**D.** Luôn cô gắng, quyết tâm vượt qua những khó kăn, rào cản để thực hiện.

**Câu 40:** Đâu **không** phải là biểu hiện của sự tựu tin về bản thân?

**A.** Luôn tin tưởng vào khả năng của bản thân. **B.** Chủ động, tự giác trong học tập và cuộc sống.

**C.** Tích cực tham gia các hoạt động tập thể. **D.** Tự ti về năng lực của bản thân.

**Câu 41:** Ý nào **không** phải là biểu hiện của bản lĩnh theo đuổi đam mê vớ nghề yêu thích?

**A.** Tự tin vào nghề đã chọn cho dù có ý kiến trái chiểu.

**B.** Vượt qua mọi khó khăn để thực hiện mục tiêu đã đặt ra.

**C.** Lựa chọn ngành nghề với sở thích của bạn bè.

**D.** Chịu trách nhiệm với lựa chọn của bản thân.

**Câu 42:** Đâu **không** phải là biểu hiện của sự đam mê?

**A.** Ít tham gia những hoạt động liên quan đến đam mê.

**B.** Cảm thấy vui vẻ khi nói về công việc mình yêu thích.

**C.** Tích cực tham gia những hoạt động liên quan đến đam mê của bản thân.

**D.** Có trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch đặt ra.

**Câu 43:** Tính nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của ý chí?

**A.** Tính mục đích. **B.** Tính vượt khó. **C.** Tính ỷ lại. **D.** Tính tự chủ.

**Câu 44:** Đâu **không** phải là việc làm thể hiện ý chí?

**A.** Kiên trì vượt qua khó khăn. **B.** Vượt qua khó khăn để thực hiện các mục tiêu đặt ra.

**C.** Quyết đoán với mục tiêu của mình. **D.** Bị dao động trước những lời nói của người khác.

**Câu 45:** Đâu **không** phải là cơsở xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường liên quan đến ngành, nghề lựa chọn?

**A.** Kết quả học tập và khả năng tham gia các hoạt động. **B.** Đánh giá, nhận xét của chuyên gia.

**C.** Trắc nghiệm định hướng nghề nghiệp. **D.** Sự so sánh từ bạn bè và người thân.

**Câu 46:** Biểu hiện của sự tự tin khi chia sẻ về định hướng nghề nghiệp là:

**A.** Thể hiện quan điểm về định hướng nghề nghiệp. **B.** Lập luận dài dòng, không rõ ý.

**C.** Ngôn ngữ thiếu rõ ràng, mạch lạc. **D.** Biểu cảm gượng gạo.

**Câu 47:** Tích cực tham gia các hoạt động tập thể là biểu hiện của:

**A.** Tư duy độc lập. **B.** Tự tin. **C.** Sự trưởng thành. **D.** Đam mê.

**Câu 48:** N luôn mong muốn trở thành một đầu bếp để có thể chế biến ra nhiều món ăn ngon. Cả nhà ai cũng khen ngợi tài nấu ăn và bày biện khéo léo của N. Tuy nhiên, N cũng có sở trường về công nghệ nên bố mẹ và người thân trong gia đình đều phản đối N trở thành đầu bếp, mọi người khuyên N nên lựa chọn nghề kĩ sư công nghệ viễn thông.

*Nếu là N, em sẽ* ***không*** *làm gì?*

**A.** Rèn luyện phẩm chất: nhanh nhẹn, khéo tay, sức khỏe tốt, có mắt thẩm mĩ, nhạy cảm với mùi vị,…

**B.** Rèn luyện kĩ năng sáng tạo, lập kế hoạch,…

**C.** Rèn luyện kĩ năng nấu ăn, bày biện,…

**D.** Không tham gia các chương trình liên quan đến nấu ăn.

**Câu 49:** Từ nhỏ H đã mong ước trở thành phóng viên. Tuy nhiên, sức khỏe của H chưa tốt nên bố mẹ rất lo lắng nếu H theo đuổi công việc này thì sẽ gặp nhiều khó khăn do đặc thù công việc.

*Nếu là H, em sẽ làm gì?*

**A.** Rèn luyện sức khỏe: tập thể dục, có chế độ ăn uống và tập luyện lành mạnh, xây dựng thói quen lành mạnh, kiểm soát căng thẳng,…

**B.** Tham gia các chương trình liên quan đến phát triển sự sáng tạo.

**C.** Không làm bài tập trên lớp.

**D.** Theo một định hướng khác.

**Câu 50:** Bài hát nào dưới đây thể hiện ý chí, tự tin vào cuộc sống?

**A.** Ngày tháng sau này. **B.** Sống như những đóa hoa.

**C.** Thịnh vượng Việt Nam sáng ngời. **D.** Như ngày hôm qua.